| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày 24 - 5 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Tiến Sang.

Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn Ư**, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1966 tại NĐ; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện ML, tỉnh NĐ; căn cước công dân số: 036066000XXX; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); có vợ là Vũ Thị B; có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1992, được Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ Vẻ vang hạng Ba. Từ tháng 7 năm 1984 đến tháng 6 năm 1987 tham

gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 184, Sư đoàn 379; không bị bắt tạm giữ, tạm giam; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

2. Bị cáo: **Vũ Văn B**, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1978 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã TB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; căn cước công dân số: 034078002XXX; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc H và bà Vũ Thị S; có vợ là Nguyễn Thị N; có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 68/2012/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2012, Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 12 năm 2012), về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự. Từ tháng 02 năm 2000 đến tháng 02 năm 2002 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 675; không bị bắt tạm giữ, tạm giam; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

* **Bị hại**: Bà Vũ Thị S, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn H1, xã M, huyện ML, tỉnh NĐ; người đại diện theo ủy quyền của bà S: Chị Trần Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện ML, tỉnh NĐ. (bà S, chị H vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ư có Giấy phép lái xe hạng A1 số 360124372XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh NĐ cấp ngày 06 tháng 8 năm 2016. Vũ Văn B có Giấy phép lái xe hạng C số 340107340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 26 tháng 12 năm 2018.

Khoảng 10 giờ ngày 23 tháng 8 năm 2022, Vũ Văn B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIAMORNING, biển kiểm soát 17A - 020.15 đi từ thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về xã Tam Quang, huyện V, tỉnh Thái Bình để giải quyết

công việc. B điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 10, hướng từ Thái Bình đi NĐ, đi ở làn đường giữa, tốc độ khoảng 40km/h, trong điều kiện thời tiết không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông ít. Đường Quốc lộ 10 có hai chiều đường riêng biệt ngăn cách bằng giải phân cách cƯ, chiều đường theo hướng đi rộng 10,4m được chia làm 3 làn đường riêng biệt; phía bên phải đường có nơi giao nhau với đường trục xã Tam Quang, vị trí giao nhau rộng 9,8m; trước nơi giao nhau ở lề đường bên phải chiều đường Thái Bình đi NĐ có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên ở bên phải. Đường trục xã Tam Quang mặt đường rải nhựa phẳng, rộng 4m. Khi cách nơi giao nhau với đường trục xã Tam Quang khoảng 15 mét, Bình quan sát qua gương chiếu hậu bên phải thấy có 1, 2 xe mô tô đi ở làn đường trong cùng giáp lề đường bên phải cùng chiều phía sau. Khi còn cách nơi giao nhau khoảng 05m, B điều khiển xe giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu xi nhan bên phải để chuyển hướng rẽ vào đường trục xã Tam Quang. Lúc này, Nguyễn Văn Ư điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 18B2 - 416.31 phía sau chở bà Vũ Thị S đi trên đường Quốc lộ 10 cùng chiều với xe ô tô, Ư điều khiển xe đi trên làn đường trong cùng bên phải với tốc độ khoảng 40km/h, khi gần đến nơi giao nhau với đường trục xã Tam Quang, Ư không quan sát biển báo nguy hiểm, không giảm tốc độ nên khi phát hiện xe ô tô do B điều khiển đang rẽ vào đường trục xã do khoảng cách quá gần nên Ư không kịp xử lý dẫn đến phần trục phía bên trái bánh trước và tay nắm lái bên trái xe mô tô va chạm với phần thân xe và bánh xe bên phải xe ô tô do B điều khiển làm xe mô tô bị đổ nghiêng trái đè lên người Ư, bà S bị va đập vào xe ô tô rồi ngã xuống mặt đường. Hậu quả: Bà S bị chấn thương vùng đầu và toàn thân, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình sau chuyển Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội và Bệnh viện Phục hồi Chức năng tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 23 tháng 8 năm 2022 đến ngày 06 tháng 10 năm 2022 xuất viện. Ư bị thương nhẹ, không phải điều trị. Xe mô tô của Ư bị hư hỏng nhẹ, giá trị thiệt hại là 570.000 đồng, xe ô tô của B cũng bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 4.147.000 đồng. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở xác định tại thời điểm điều khiển xe gây tai nạn, Ư, B không sử dụng rượu, bia.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 474/22/TgT ngày 02 tháng 12 năm 2022, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: Bà Vũ Thị S bị đa chấn thương do tai nạn giao thông làm chấn thương sọ não, gãy xương đòn trái, gãy xương sườn 4,5,6,7 bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 76% (bẩy mươi sáu phần trăm).

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B tự nguyện bồi thường cho bà Vũ Thị S toàn bộ chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe, tổng số tiền là 90.000.000 đồng, theo đó, Ư bồi thường 30.000.000 đồng, B bồi thường 60.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên, ngoài ra, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Ư, B. Về chi phí liên quan đến việc sửa chữa xe mô tô và xe ô tô, Ư, B đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số 25/CT-VKSVT ngày 28 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ư từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi

hành bản án. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo B. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại giấy phép lái xe cho các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Văn Ư nói lời sau cùng: Bị cáo là em rể của bị hại bà Vũ Thị S. Ngày 23 tháng 8 năm 2022, bị cáo chở bà S sang Thái Bình để chữa bệnh, khi về thì xảy ra vụ tai nạn giao thông trên. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin gửi lời xin lỗi đến bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Vũ Văn B nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại. Do điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố bị liệt, mẹ đã già yếu, các con còn nhỏ, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường,

sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định về dấu vết va chạm giữa hai xe cùng bản ảnh kèm theo, bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bà Vũ Thị S, bản kết luận giám định về dữ liệu điện tử trích xuất từ video camera nhà anh Phạm Văn S và phụ lục kèm theo, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B có giấy phép lái xe hợp lệ. Hồi 10 giờ 10 phút ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 với đường trục xã Tam Quang thuộc địa phận thôn Thượng Điền, xã Tam Quang, huyện V, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn Ư điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 416.31 chở phía sau là bà Vũ Thị S đi theo hướng từ Thái Bình đi NĐ, khi đến đoạn đường có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, Ư không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có tình huống nguy hiểm, khi xe phía trước có tín hiệu xin đường, rẽ phải, do không kịp xử lý nên đã xảy ra va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 17A - 202.15 do Vũ Văn B điều khiển đi phía trước chuyển hướng rẽ phải vào đường trục xã Tam Quang, hành vi của Ư đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và các khoản 1, 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Vũ Văn B điều khiển xe tô tô khi chuyển hướng rẽ phải đã giảm tốc độ, có tín hiệu báo hướng rẽ, đã quan sát phía sau qua gương chiếu hậu nhưng không phát hiện thấy xe mô tô do Ư điều khiển đi cùng chiều phía sau bên phải đến gần dẫn đến không đảm bảo an toàn, gây trở ngại, nguy hiểm cho phương tiện của Ư điều khiển chở bà S ngồi phía sau, hành vi của B đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả vụ tai nạn giao thông của các bị cáo đã làm cho bà Vũ Thị S bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn gây nên tại thời điểm giám định là 76% (bẩy mươi sáu phần trăm). Tại thời điểm điều khiển xe gây tai nạn, Ư, B không sử dụng rượu, bia. Về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên là lỗi hỗn hợp, xuất phát từ cả hai bên khi tham gia giao thông. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Các điều luật quy định cụ thể như sau:

[3.1] Điều 12. Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

*1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liên trước xe của mình; ở nơi biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.*

*...*

[3.2] Điều 15. Luật Giao thông đường bộ: Chuyển hướng xe

*1. ...*

*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.*

[3.3] Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ:

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;*

*.....*

*8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước*

[3.4] Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các*

*trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

*...*

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây tâm lý lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định, do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm bà Vũ Thị S bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn gây nên tại thời điểm giám định là 76% (bẩy mươi sáu phần trăm).

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Năm 1992, Ư được Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Nguyễn Văn Ư có

nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Năm 2012, Vũ Văn B bị kết án về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định của pháp luật, bản án đã xét xử đối với B đã được xóa án tích. Các bị cáo đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nhất thời phạm tội do vô ý nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đối với bị cáo Ư cần căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Ư được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, đối với bị cáo B cần căn cứ quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo B hiện làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Căn cứ tính chất, mức độ của vụ án, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà Vũ Thị S toàn bộ chi phí điều trị và bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổng số tiền là 90.000.000 đồng (bị cáo Ư bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo B bồi thường 60.000.000 đồng). Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác, do đó, HĐXX không giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[9.1] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18B2 - 416.31 cùng giấy chƯ nhận đăng ký xe là tài sản của Nguyễn Văn Ư; 01 xe ô tô biển kiểm soát 17A-020.15 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe là tài sản của Vũ Văn B; 01 mũ nhựa cứng màu vàng nhạt trên mũ có họa tiết màu đen và dòng chữ Flowen, 01 áo dạng áo chống nắng màu trắng, họa tiết màu sắc là

tài sản của bà Vũ Thị S. Ngày 16 tháng 12 năm 2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho Ư, B và chị H (đại diện theo ủy quyền của bà S). Xét thấy, việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng pháp luật, các bên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì, do đó, HĐXX không giải quyết.

[9.2] Sau tai nạn giao thông, xe mô tô của Nguyễn Văn Ư và xe ô tô của Vũ Văn B đều bị hư hỏng nhẹ, tuy nhiên, các bên đều không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe, do đó, HĐXX không giải quyết.

[9.3] Đối với 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng A1 số 360124372XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh NĐ cấp ngày 06 tháng 8 năm 2016 mang tên Nguyễn Văn Ư, 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng C số 340107340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 26 tháng 12 năm 2018 mang tên Vũ Văn B, cơ quan điều tra đã quản lý, nay cần tuyên trả ngay tại phiên tòa cho các bị cáo.

[10] Các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B, bị hại bà Vũ Thị S có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

**2.** Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ư 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24 tháng 5 năm 2023). Giao bị cáo Nguyễn Văn Ư cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện ML, tỉnh NĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi hành bản án. Giao bị cáo Vũ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã TB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Vũ Văn B có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Vũ Văn B. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Vũ Văn B. Bị cáo Vũ Văn B phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

**3.** Về bồi thường thiệt hại: Không đặt giải quyết.

**4.** Về xử lý tài sản: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả ngay tại phiên tòa 01 (một) bản gốc Giấy phép lái xe hạng A1 số 360124372XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh NĐ cấp ngày 06 tháng 8 năm 2016 cho bị cáo Nguyễn Văn Ư, 01 (một) bản gốc Giấy phép lái xe hạng C số 340107340XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 26 tháng 12 năm 2018 cho bị cáo Vũ Văn B.

**5.** Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn Ư, Vũ Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24 tháng 5 năm 2023). Bị hại bà Vũ Thị S vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**7.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2023/TB-TA | *V, ngày 05 tháng 6 năm 2023* |

# THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Cần sửa chữa do sai sót trong việc soạn thảo văn bản của Bản án chính so với Bản án gốc trong Bản án số: 29/2023/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình, như sau:

**1.** Tại dòng thứ 1 đến dòng thứ 3 trang 5 tính từ trên xuống của Bản án chính đã ghi: "tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi hành bản án. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo B". Nay sửa chữa lại là: "tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo B".

**2.** Tại dòng thứ 12 đến dòng thứ 14 trang 11 tính từ trên xuống của Bản án chính đã ghi: "(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi hành bản án. Giao bị cáo Vũ Văn B cho". Nay sửa chữa lại là: "(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Vũ Văn B cho".

**3.** Những nội dung khác của Bản án nêu trên vẫn được giữ nguyên.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:***<br>- Bị cáo; bị hại;<br>- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và Viện kiểm sát nhân dân huyện V;<br>- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;<br>- Cơ quan THAHS Công an thành phố T;<br>- Cơ quan Chi cục THA huyện V;<br>- Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**<br><br><br><br>**Nguyễn Thị Thùy Dương** |